

Bản án số: **129/2019/HSST**
Ngày: 26/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trọng

Ông Nguyễn Ngọc Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Triệu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2019/TLST - HS ngày 12/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2019/QĐXXST - HS ngày 14/11/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến T, sinh năm 1986; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến L (đã chết) và bà Tạ Thị T1; vợ: Vì Thị B và 02 con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không;

Danh chỉ bản số 529 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 30/9/2019; Bị tạm giữ từ ngày **26/9/2019** đến ngày **05/10/2019**, hiện đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Tiến C, sinh năm 1979.

2. Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1982 (vợ anh C)

Nơi cư trú: Thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM, Thành phố Hà Nội (anh C – chị M có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Xuân T2, sinh ngày 20/3/2001 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã LĐ, huyện CM, Tp. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 16/9/2019, Nguyễn Tiến T đến nhà anh Nguyễn Văn N ở thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM ăn cơm. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T đi về, khi qua nhà anh Nguyễn Tiến C thì nảy sinh ý định vào nhà anh C để trộm cắp tài sản. T đi vào sân nhà anh C, đi đến cửa ngách sườn nhà, T vặn thấy cửa mở không khóa nên lên vào trong và đi cầu thang lên tầng 02 thấy vợ chồng anh C đang ngủ. T quan sát thấy có 02 chiếc điện thoại di động để ở gần phía đầu giường. T lấy 02 chiếc điện thoại giấu vào túi quần sau thì bị anh C phát hiện, T sợ bỏ chạy ra cầu thang xuống tầng 01, trèo qua tường bao nhà anh C sang vườn nhà anh N rồi đi về nhà. Về đến nhà, T phát hiện bị rơi mất 01 chiếc điện thoại SAMSUNG J4 trong quá trình bỏ chạy, còn chiếc điện thoại OPPO A7 không có khóa mật khẩu, T tháo sim rút ra vườn, tắt nguồn điện thoại. Khoảng 19 giờ ngày 21/9/2019, T mang chiếc điện thoại OPPO A7 trộm cắp được bán cho anh Nguyễn Xuân T2 ở thôn ĐT, xã LĐ, huyện CM là nhân viên cửa hàng điện thoại Mạnh Mobile ở thôn T3, xã CV, huyện TO, Tp. Hà Nội được 2.300.000 đồng, số tiền này T sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Ngày 26/9/2019, Nguyễn Tiến T đến Công an huyện Chương Mỹ đầu thú.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động OPPO A7 màu xanh, có ốp lưng silicon cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động SAMSUNG J4, vỏ màu tím có ốp lưng cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi lại được số vật chứng trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 134/KL-HĐĐG ngày 26/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chương Mỹ kết luận: *01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A7, vỏ màu xanh, có ốp lưng silicon, giá trị còn lại 2.200.000 đồng; 01 sim điện thoại số 0374610701, có giá: 100.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung J4, vỏ màu tím, có ốp lưng, giá trị còn lại 950.000 đồng; 01 sim điện thoại số 0964038942, có giá 100.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 3.350.000 đồng.*

Cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã truy tố **Nguyễn Tiến T** về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015, phạt **Nguyễn Tiến T** từ 06 - 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 18 tháng; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Xét thấy trong quá trình điều tra những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/9/2019, tại nhà anh Nguyễn Tiến C ở thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM, Tp. Hà Nội, Nguyễn Tiến T đã có hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động của vợ chồng anh C – chị M. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là **3.350.000 đồng**. Hành vi của **Nguyễn Tiến T** cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo Khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Tiến T** về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo Khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe và giáo dục chung.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ; tự nguyện ra đầu thú; vợ chồng bị cáo sống ly thân nên bị cáo đang phải nuôi hai con nhỏ là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, mà không cần thiết phải cách ly với xã hội nên áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 BLHS 2015 đối với bị cáo là phù hợp.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Tiến C, chị Hoàng Thị M yêu cầu Nguyễn Tiến T trả lại 02 chiếc điện thoại đã lấy trộm. Ngày 15/11/2019, T đã bồi thường cho anh C – chị M số tiền 5.000.000 đồng. Anh Tiến – chị M đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì khác.

Đối với anh Nguyễn Xuân T2 ngày 21/9/2019 mua chiếc điện thoại di động OPPO A7 của Nguyễn Tiến T với giá 2.300.000 đồng, nhưng không biết là tài sản do T trộm cắp bán lại nên không cấu thành tội phạm. Đến ngày 22/9/2019, anh T2 đã bán chiếc điện thoại này cho một người đàn ông có tên H khoảng 50 tuổi không rõ địa chỉ ở đâu với giá 2.300.000 đồng nên không thu hồi lại được. Do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Tiến T** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt:

Nguyễn Tiến T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao **Nguyễn Tiến T** cho Ủy ban nhân dân xã LĐ, huyện CM, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thế Lợi